TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **89**/2024/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 04tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 205/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*:

Chị Trần Thị Hồng V, sinh năm 1980.

Địa chỉ: số E, ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*:

Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1961.

Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: số D, ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Thu T đồng ý có trách nhiệm liên đới trả cho chị Trần Thị Hồng V số tiền hụi là 18.620.000đ (Mười tám triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng)

Thời gian và phương thức hoàn trả các bên thực hiện theo quy định pháp luật tại Cơ quan thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền phải trả nêu trên nếu chưa thi hành thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu án phí là 465.500đ (bốn trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm đồng), tuy nhiên ông M, bà T là người cao tuổi nên được miễn theo quy định.

H lại cho chị Trần Thị Hồng V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 465.500đ (bốn trăm sáu mươi lăm nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu số 0000432 ngày 03/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện ;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Trần Nguyễn Trọng Hiếu